

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1201/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA),

Để triển khai thực hiện Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện EVFTA trên địa bàn tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản đề ra trong Kế hoạch của Chính phủ thực hiện EVFTA trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
- b) Giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện EVFTA.

2. Yêu cầu

- a) Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thực hiện EVFTA.
- b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.
- c) Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành EVFTA.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU

- a) Tổ chức phổ biến về EVFTA cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các sở, ban, ngành, địa phương; doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh, hộ kinh tế trang trại và người dân trên địa bàn tỉnh.
- b) Tuyên truyền, phổ biến các cam kết cụ thể về quy tắc xuất xứ, thuế,

tiếp cận thị trường, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường và các cam kết theo từng chuyên ngành cụ thể cho cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đa dạng hình thức tuyên truyền như qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; các chương trình phát thanh và truyền hình; các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị...

c) Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Sở Công Thương - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến EVFTA. Trong đó đặc biệt chú trọng công tác phân tích, dự báo, đánh giá tiềm năng và các yêu cầu kỹ thuật tại thị trường các nước trong EU; cơ hội, thách thức, rủi ro trong thương mại hàng hóa, thương mại đầu tư... đối với doanh nghiệp trong tỉnh.

d) Tổ chức và thông tin đến doanh nghiệp các Chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư, tìm hiểu thị trường đồng thời quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Nghệ An tại thị trường các nước EU.

e) Nâng cao vai trò của Hiệp hội, các Hội doanh nghiệp; thông qua Hiệp hội, các Hội doanh nghiệp kịp thời nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Định hướng cho Hiệp hội, Hội doanh nghiệp đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của EU và quốc tế.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia EVFTA.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do tỉnh ban hành; chủ động tham mưu HĐND, UBND sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với các cam kết tại EVFTA.

c) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Nâng cao năng lực cạnh tranh

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thu hút đầu tư, tăng tỉ lệ lấp đầy tại Khu kinh tế Đông Nam, các cụm công nghiệp. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp từng bước đưa công nghiệp trở thành ngành kinh tế trọng tâm, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế.

- Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường đảm bảo phát triển nhanh,

hiệu quả, bền vững, toàn diện hơn theo hướng hiện đại, chủ động tận dụng cơ hội, cũng như đối phó với thách thức, rủi ro từ thực thi EVFTA. Cơ cấu lại sản xuất từng ngành, từng lĩnh vực, phát triển mạnh các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực theo 3 cấp độ: Nhóm sản phẩm thuộc danh mục chủ lực quốc gia; nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực đặc sản, có giá trị cá biệt cấp vùng, miền, địa phương gắn với Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP”.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử, kinh tế số; thúc đẩy giao dịch điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa với các nước thành viên EVFTA.

- Rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đặc biệt đối với những lĩnh vực mà tỉnh có lợi thế cạnh tranh như dệt may, sợi, chế biến lâm sản, vật liệu xây dựng, ...

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết của EVFTA; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi EVFTA; hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất, đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và năng lượng mới, công nghệ thông tin. Xây dựng nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ bám sát yêu cầu thực tiễn gắn với chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ.

b) Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng chương trình trọng điểm về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thúc đẩy phát triển kinh tế số.

- Nâng cao năng lực thực tiễn trong việc tiếp cận, khai thác thông tin, phân tích, dự báo thị trường; đánh giá cơ hội, rủi ro đối với doanh nghiệp trong tỉnh khi xuất nhập khẩu từ các nước tham gia EVFTA cho cán bộ quản lý nhà nước phụ trách xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế quốc tế, đối ngoại.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ quản lý nhà nước các sở, ngành, địa phương.

- Xây dựng và triển khai các giải pháp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động, đặc biệt tại doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn. Phối hợp công đoàn các cấp tổ chức triển khai truyền truyền về EVFTA đến người lao động.

b) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động các tổ chức của Người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định; đồng thời tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Ban hành và triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các Điều ước quốc tế nói chung và trong EVFTA nói riêng. Tập trung vào các chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc hoặc có nguy cơ mất việc tại các doanh nghiệp bị yếu thế, không trụ vững trong quá trình cạnh tranh.

b) Phối hợp tham gia các hoạt động đánh giá những tác động của Hiệp định đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội, môi trường,... do các bộ, ngành chủ trì triển khai (khi có yêu cầu) và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện EVFTA đạt hiệu quả cao.

c) Hoàn thiện hạ tầng xử lý chất thải tập trung tại khu, cụm công nghiệp. Quản lý và xử lý chất thải rắn ở các đô thị, khu dân cư; bảo vệ đa dạng sinh vật học; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học trong nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

d) Nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp. Giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh phải đảm bảo yếu tố môi trường ngay từ khâu hình thành dự án. Tiến hành đánh giá nhanh về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại các doanh nghiệp.

e) Triển khai tốt các chính sách khuyến khích xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải đô thị, bảo vệ động vật quý hiếm; xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi tài trợ phi chính phủ nước ngoài trong các lĩnh vực: đào tạo nghề, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

f) Phối hợp cùng Ban Chỉ đạo quốc gia về khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và các cơ quan liên quan đẩy mạnh triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không đúng quy định.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1 (năm 2020)

a) Rà soát, ban hành các văn bản cần thiết để triển khai thực hiện EVFTA trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn từ các bộ, ngành Trung ương.

b) Quán triệt nội dung cơ bản của EVFTA, sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định trong toàn bộ các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh; yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch riêng của ngành mình trong việc triển khai thực hiện EVFTA.

c) Tổ chức hội nghị tập huấn về quy tắc xuất xứ trong EVFTA cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Giai đoạn 2 (từ năm 2021 - 2025)

Triển khai các nhiệm vụ cụ thể theo lộ trình tại Kế hoạch thực hiện EVFTA trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong đó tập trung một số nội dung chính:

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về EVFTA một cách có hệ thống, hiệu quả ở các cấp độ khác nhau, đặc biệt là các nội dung có tính chuyên sâu, cấp thiết đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, tìm kiếm thị trường, kết nối cung cầu với thị trường các nước EU.

b) Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện EVFTA.

c) Xây dựng các chương trình hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, ngành hàng, sản phẩm. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh.

d) Đào tạo lao động có tay nghề, kỹ thuật theo nhu cầu của doanh nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường xuất khẩu.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

f) Giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan đóng trên địa bàn tỉnh.

(Nội dung cụ thể có Phụ lục nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và phụ lục kèm theo, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan

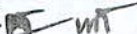
có trách nhiệm cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết hoặc lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả, đảm bảo tiến độ; định kỳ hằng năm (trước ngày 30/11) báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện, đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12), tổng hợp tình hình thực hiện từ các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Công Thương) theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện: Kinh phí triển khai kế hoạch được bố trí trong kế hoạch ngân sách hằng năm của các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trích từ nguồn Ngân sách nhà nước và nguồn tài trợ, huy động xã hội hóa hợp pháp khác. Giao Sở Tài chính trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đối với các nội dung được hỗ trợ từ nguồn chi thường xuyên trong khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Nghệ An; Đài PTTH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- TPKT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

Phụ lục

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH EVFTA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Kèm theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	NĂM 2020				
1	Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở đó yêu cầu các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch để triển khai EVFTA.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã	Kế hoạch của tỉnh và Kế hoạch của từng ngành, địa phương	Quý III/2020
2	Xây dựng chuyên đề trên Báo Nghệ An, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh phổ biến về EVFTA cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh tiếp cận, nắm bắt kịp thời.	Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Sở Công Thương; các sở, ngành, địa phương; doanh nghiệp	Chuyên đề tuyên truyền	Quý III và IV/2020
3	Tổ chức Hội nghị phổ biến quy định về xuất xứ hàng hóa trong EVFTA.	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp; cộng đồng doanh nghiệp tỉnh	Hội nghị tập huấn	Quý III và IV/2020
4	Cử cán bộ phụ trách xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế quốc tế, đầu tư và đối ngoại tại sở, ngành cấp tỉnh tham gia đào tạo, tập huấn chuyên sâu về EVFTA do các Bộ, ngành tổ chức.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Tham gia các cuộc đào, tạo, tập huấn do Bộ, Ngành tổ chức	Quý III và IV/2020
5	Xây dựng chuyên mục về FTA để kết nối với Cổng thông tin FTA của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Trang thông tin điện tử	Quý IV/2020
6	Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn các nội dung cam kết và hỗ trợ các vấn đề có liên quan đến Hiệp định	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp	Đầu mối liên hệ	Quý III-IV/2020

II GIAI ĐOẠN 2021-2025					
1 Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước đối tác EVFTA					
1.1	Tổ chức hội nghị phổ biến, tuyên truyền về EVFTA cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các sở, ban, ngành, địa phương; cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng các doanh nghiệp	Hội nghị	Hàng năm
1.2	Tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về thương mại hàng hóa trong EVFTA cho cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành, địa phương; doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp, cộng đồng các doanh nghiệp	Hội nghị	Hàng năm
1.3	Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu về quy tắc xuất xứ, các yêu cầu kỹ thuật khi thực thi cam kết với EVFTA trên truyền hình hoặc các phương tiện truyền thông	Sở Công Thương	Các cơ quan truyền thông	Các chương trình truyền hình, truyền thanh, trên báo hoặc các phương tiện truyền thông khác	Năm 2021-2025
1.4	Xây dựng Cẩm nang hoặc chuyên đề thị trường EU bao gồm các thông tin về lợi thế cạnh tranh, các thủ tục, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp	Ấn phẩm	Hàng năm
1.5	Thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường	Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tỉnh; Sở Công Thương; Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thông báo	Thường xuyên
1.6	Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Báo cáo	Hàng năm

2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, chủ trì kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến EVFTA.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Hàng năm
2.2	Góp ý, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến EVFTA; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Hàng năm
2.3	Tổ chức tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật	Cơ quan tham mưu ban hành văn bản	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
2.4	Cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ kịp thời các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	VBQPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ quản lý nhà nước các sở, ngành, địa phương	Sở Nội vụ	Sở, ngành, địa phương	Khóa đào tạo về ngoại ngữ, kiến thức HNKTQT	Năm 2021-2025
3.2	Tiếp tục tổ chức phổ biến, tuyên truyền và tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến 2021. Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong thời gian tiếp theo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, địa phương, Đài PTTH tỉnh, Báo Nghệ An	Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện	Từ năm 2021 - 2025
3.3	Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường các nước EU giai đoạn 2021-2025	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch	2021

3.4	Đẩy mạnh việc triển khai các đề tài, dự án khoa học công nghệ hỗ trợ cho các doanh nghiệp, các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng, uy tín thương hiệu, khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường. Ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao như công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, năng lượng mới, vật liệu mới. Tiếp cận các công nghệ là thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
3.5	Xây dựng phương án cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn, thúc đẩy áp dụng mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường, hình thành các chuỗi giá trị, liên kết vùng trong sản xuất các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh... để từ đó xây dựng nền sản xuất hiện đại, đáp ứng được yêu cầu khắt khe từ thị trường EU	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
3.6	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp tận dụng những ưu đãi từ EVFTA áp dụng trong sản xuất, kinh doanh nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho sản phẩm xuất khẩu của tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho các doanh nghiệp có xuất khẩu hàng hóa vào các thị trường các nước EVFTA	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Văn bản hướng dẫn, hội nghị, hội thảo	Thường xuyên
3.7	Tập trung hỗ trợ nguồn lực cho phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn, có lợi thế cạnh tranh, sử dụng công nghệ cao. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thêm nhiều sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Hàng năm
3.8	Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và	Các sở, ban, ngành, đơn	Đoàn năm tỉnh hình thực tế của	Hàng năm

	cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh.	Đầu tư	vị liên quan	doanh nghiệp	
3.9	Tham mưu tổ chức các Đoàn xúc tiến thương mại, đầu tư tại các nước thuộc Liên minh Châu Âu	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Đoàn xúc tiến đầu tư, thương mại	2021-2025
3.10	Đào tạo dạy nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động, TB và XH	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Công tác dạy nghề	Hàng năm
3.11	Triển khai kế hoạch và tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại gắn với chương trình Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Hội nghị	Hàng năm
3.12	Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Hướng dẫn, theo dõi triển khai thực hiện Chương trình OCOP; phối hợp tư vấn hoàn thiện hồ sơ sản phẩm OCOP; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, địa phương		Hàng năm
3.13	Phát triển DN vừa và nhỏ thông qua các chính sách hỗ trợ về vốn, đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ, thị trường	Hiệp hội Dn tỉnh, Hội Dn nhỏ và vừa	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chính sách	Năm 2021-2025
3.14	Tăng cường công tác ngoại giao kinh tế, đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác EU nhằm tăng cường thu hút đầu tư, mở rộng thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
3.15	Tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt thông tin kinh tế đối ngoại, cơ hội hợp tác đầu tư, chính sách ưu đãi, bảo hộ mậu dịch và tình hình an ninh - chính trị,... của các nước để kịp thời phổ biến đến các cơ quan liên quan, doanh nghiệp được biết và có ứng phó phù hợp.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		Thường xuyên

3.16	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư từ các nước thành viên EVFTA vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ, tập trung vào các dự án thân thiện với môi trường, có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
3.17	Tổ chức lại sản xuất theo hướng chuỗi giá trị, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan		
3.18	Xây dựng các chương trình, đề án phát triển các vùng nguyên liệu tập trung đối với các loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản có thế mạnh của tỉnh nhằm tạo nguồn nguyên liệu hàng hóa tập trung có năng suất và chất lượng cao phục vụ xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Chương trình, đề án	2021-2025
3.19	Theo dõi, cập nhật các quy định về sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn và kiểm dịch động, thực vật do các đối tác EVFTA áp dụng để phổ biến cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất trong tỉnh và đề xuất hướng đối phó.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ, ngành liên quan		Thường xuyên
3.20	Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử, kinh tế số; thúc đẩy giao dịch điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa với các nước thành viên EVFTA	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp	Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Nghệ An	2021-2023
3.21	Tập trung phát triển hạ tầng, dịch vụ, nguồn nhân lực thông tin và truyền thông; từng bước hoàn chỉnh cơ chế, chính sách quản lý phát triển thông tin và truyền thông. Xây dựng chính quyền điện tử hướng đến xây dựng Chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan		2021-2025

3.22	Tham mưu ban hành kế hoạch khảo sát, thu thập cơ sở dữ liệu, số liệu hóa nguồn khách đến từ thị trường Châu Âu	Sở Du lịch	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Kế hoạch	Năm 2022
3.23	Tham mưu ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch phục vụ nguồn khách từ thị trường Châu Âu	Sở Du lịch	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh	Kế hoạch	Năm 2021
3.24	Tập huấn chuyên sâu về EVFTA cho cán bộ chuyên trách tham mưu trong lĩnh vực quản lý nhà nước về du lịch và các doanh nghiệp dịch vụ du lịch	Sở Du lịch	Sở Công Thương; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Hiệp hội du lịch	Hội nghị tập huấn	Năm 2021-2025
4 Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp					
4.1	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.	Liên đoàn lao động tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Các lớp tập huấn	Hàng năm
4.2	Tổ chức triển khai, tuyên truyền kịp thời các quy định của pháp luật về lao động, nhất là Bộ Luật lao động sửa đổi năm 2019, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Các lớp tập huấn	Hàng năm
4.3	Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, chỉ đạo các cấp công đoàn đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về EVFTA; Nâng cao công tác bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người lao động.	Liên đoàn lao động tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp có liên quan	Văn bản chỉ đạo, Hội nghị	Thường xuyên
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				

5.1	Phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho người nghèo, các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực thi EVFTA.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Hàng năm
5.2	Khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội để kiến nghị có giải pháp thực hiện hiệu quả EVFTA.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Năm 2020-2022
5.3	Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch, được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Thường xuyên
5.4	Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền vận động người dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; từng bước nâng cao ý thức bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản, không sử dụng nghề cấm, công cụ cấm, đưa tàu ra vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản bất hợp pháp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Thường xuyên
5.5	Xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi tài trợ phi chính phủ nước ngoài từ khối các nước EU trong các lĩnh vực: đào tạo nghề, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững...	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Chương trình	2021-2025
5.6	Triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học và các văn bản dưới luật, các quy định pháp luật có liên quan tới bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học. Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại; tăng cường kiểm soát việc buôn bán tiêu thụ các loài động vật hoang dã nguy cấp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Thường xuyên

5.7	Phối hợp cùng Ban Chỉ đạo quốc gia về khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và các cơ quan liên quan đẩy mạnh triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không đúng quy định.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Thường xuyên
5.8	Xây dựng Kế hoạch “Tăng cường quản lý nhà nước, theo dõi giám sát việc chấp hành các biện pháp chống lại hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp theo khuyến nghị của EC nhằm giảm nguy cơ và khắc phục “Thẻ vàng” nhằm bảo vệ ngành khai thác hải sản Việt Nam”	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ban Chỉ đạo quốc gia, các sở, ngành liên quan	Kế hoạch	2021